TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/4/2023
"V/v không công nhận quan hệ vợ chồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hà và ông Phạm Bá Tuyên

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại Phòng xử án TAND huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 246/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc *"Không công nhận quan hệ vợ chồng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30/3/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đinh Thị S, sinh năm 1970, trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông, có đơn xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1965, trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2022, trong bản tự khai, biên bản lấy lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Đinh Thị S trình bày: Bà Đinh Thị S và ông Phan Văn T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1989 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống bà S và ông T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, hiện nay bà S không còn tình cảm với ông T và không còn sống chung với nhau, do đó đề nghị Tòa án xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Bà S và ông T có 02 con chung là Phan Thùy O, sinh năm

1990 và Phan Thúy Q, sinh năm 1992. Hiện nay đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu.

- *Đối với ông Phan Văn T*. Trong quá trình giải quyết vụ án, tất cả các văn bản của Tòa án đều được tống đạt hợp lệ cho ông Phan Văn T, nhưng ông Phan Văn T không đến Tòa án làm việc nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản về việc không tống đạt được văn bản của Tòa án và niêm yết theo quy định của pháp luật để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

Kết quả thu thập chứng cứ: Đại diện chính quyền địa phương cung cấp, ông Phan Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông, hiện nay ông Phan Văn T đang sinh sống tại địa phương nhưng thường xuyên không có mặt ở nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- *Về tố tụng*: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Căn cứ khoản 8 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Đinh Thị S và ông Phan Văn T là vợ chồng;

Về con chung: Đã trưởng thành.

Về tài sản: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị S yêu cầu Tòa án giải quyết việc không công nhận quan hệ vợ chồng với ông Phan Văn T

là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc trường hợp không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 8 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Phan Văn T đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đinh Thị S và ông Phan Văn T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1989 nhưng không thực hiện đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương.

Theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 *"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng…"*.

Hội đồng xét xử xét thấy giữa bà S và ông T sống chung với nhau nhưng không đăng ký kết hôn; nay bà S không còn tình cảm với ông T và không muốn tiếp tục sống chung với ông T nữa nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà S, tuyên bố không công nhận bà Đinh Thị S và ông Phan Văn T là vợ chồng.

[3]. *Về con chung*: Đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Bà Đinh Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các Điều 14, Điều 15; Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị S.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Đinh Thị S và ông Phan Văn T là vợ chồng.

2. Về con chung: Đã trưởng thành.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu.

4. Về án phí: Bà Đinh Thị S phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk

Nông theo biên lai số 0001829 ngày 21 tháng 12 năm 2022.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn